

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 27/6/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Quốc Tân

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thuỳ Hương và bà Nguyễn Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Ph, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2000 tại Bố Trạch, Quảng Bình; nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Bru Vân Kiều; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Đinh B và bà Y Đ; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/3/2023, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Ph: ông Hà Nhật L - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Bị hại: anh Đinh Th, sinh năm 1979; nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Đinh Th - đồng thời cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Đinh Đ (con của bị hại Đinh Th), sinh năm 2000; nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người làm chứng: anh Đinh S, sinh năm 1994; trú tại: Bản N, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/11/2022, Đinh Ph cùng với anh Đinh Th đi đến nhà anh Đinh Đ (con của anh Đinh Th) để mượn xe mô tô của anh Đinh Đ để cả hai chở nhau đi làm rẫy. Đến nơi thấy không có ai ở nhà, nhưng có xe mô tô BKS 73G1-108.85 và chìa khóa được cắm ở ổ khóa xe nên Đinh Th và Đinh Ph tự ý lấy xe đi. Đinh Ph điều khiển xe mô tô BKS 73G1-108.85 chở theo Đinh Th đi từ bản Nồng Mới, xã Thượng Trạch qua bản Cà Roòng 2, xã Thượng Trạch, huyện Bố Trạch. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến bản Nịu, xã Thượng Trạch, do xe mô tô BKS 73G1-108.85 bị kẹt phanh ở bánh sau nên không đi được. Lúc này, Đinh Ph ngồi ở trên xe còn anh Đinh Th xuống kiểm tra thì thấy phanh bị kẹt nên anh Th kéo phanh ra, sau đó Đinh Ph tiếp tục điều khiển xe chở theo Đinh Th đi tiếp. Khi xe bắt đầu xuống dốc, ở đoạn đường cua khe nước ngầm thuộc bản Nịu thì xe mô tô không sử dụng được hệ thống phanh chân nên Đinh Ph không xử lý được tay lái và lao xuống khe nước ngầm dẫn tới xảy ra tai nạn. Hậu quả Đinh Th ngồi sau bị thương và sau đó tử vong.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là anh Đinh Đ 01 xe mô tô BKS 73G1-108.85

Trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại Đinh Th là anh Đinh Đ chỉ yêu cầu bị cáo Đinh Ph bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Do không có tiền mặt nên Đinh Ph đã bồi thường bằng hiện vật là 01 con bò, anh Đinh Đ (con đẻ nạn nhân) đã nhận hiện vật và cam đoan không có yêu cầu bồi thường, khiếu nại gì thêm. Đối với xe mô tô BKS 73G1-108.85 sau tai nạn bị hư hỏng, anh Đinh Đ là chủ sở hữu đã nhận lại tài sản về tự sửa chữa mà không yêu cầu định giá thiệt hại, không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSBT ngày 16/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo Đinh Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Ph 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đề nghị không xem xét; đề nghị miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Th là anh Đinh Đ có ý kiến: gia đình anh đã nhận tiền bồi thường của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Ph: Nhất trí với tội danh, các điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được giáo dục cải tạo tại địa phương.

Bị cáo không có ý kiến gì với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Ph đã khai nhận chính bị cáo là người không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giành cho người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh từ 50cm³ đến dưới 175cm³ theo quy định đã điều khiển xe mô tô có dung tích xi-lanh 175 cm³, quá trình điều khiển xe, khi xe đang đi xuống dốc thì bị hỏng phân, xe lao tự do, bị cáo đã không giữ vững được tay lái, đi không đúng phần đường quy định nên đã lao xuống khe suối, gây tai nạn làm anh Đinh Th ngồi phía sau xe tử vong. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, không xử lý được tình huống khi xe gặp sự cố đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả rất nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Đinh Ph đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo thấy: bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lẽ ra bị cáo phải hiểu được rằng khi không có giấy phép lái xe thì không được phép điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp để điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, gây ra hậu quả rất nghiêm trọng. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đại diện gia đình của bị hại Đinh Th đã nhận đủ tiền bồi thường và có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước ta.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị hại Đinh Th đã nhận đủ số tiền 10 triệu đồng được quy đổi bằng hiện vật như thỏa thuận. Anh Đinh Đ là

chủ xe mô tô đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường. Tại phiên tòa hôn nay, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã thu giữ và xử lý trả lại cho anh Đinh Đ 01 xe mô tô BKS 73G1-108.85 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của xe mô tô BKS 73G1-108.85 là của Đinh Đ (con của bị hại Đinh Th), tại thời điểm Đinh Ph lấy xe đi và gây tai nạn, anh Điều đi làm rẫy nên không biết. Do đó không có cơ sở để xử lý đối với Đinh Đ.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số và đã có đơn xin miễn tiền án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Ph 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/6/2023).

Giao bị cáo Đinh Ph cho Ủy ban nhân dân xã Thượng Trạch phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục hai bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: không xem xét

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Ph.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/6/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã Thượng Trạch;
- Bị cáo; người TGT
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân